

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 27/2019/HSST
Ngày: 18/6/2019**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L , TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Quốc Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Dương Quang Khai

2/ Ông Nguyễn Văn Quang

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thịnh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L , tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L , tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L , xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

HỒ QUANG N - Sinh năm: 1991; Nơi sinh: Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, thị xã L , tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Thợ nhôm kính; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt N; Con ông: Hồ H, sinh năm: 1970 và bà Trần Thị L, sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày **22/01/2019** và bị tạm giữ từ ngày **22/01/2019** đến ngày **31/01/2019**, được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

Hiện bị cáo đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 05/2019/HSST-LCCT ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân thị xã L (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng: Lê Công B** - Sinh năm: 1975 - Nơi cư trú: Khu phố 7, phường T, thị xã L , tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 21/01/2019, tại thị xã T, tỉnh Bình Dương thông qua sự giới thiệu của người bạn tên Tí, bị cáo Hồ Quang N đã mua của một người

đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 tép ma túy đá với giá 500.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. Sau đó, bị cáo N mang tép ma túy trên về lại thị xã L. Do trước đó có liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật của người bạn tên Huỳnh Ngọc H, nên vào khoảng 16 giờ ngày 22/01/2019, bị cáo N bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã L mời đến trụ sở làm việc. Tại đây, khi đang làm việc bị cáo N lấy tép ma túy cất giấu trong túi quần Jean đang mặc ra thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 bìch nylon màu trắng có kích thước (2 x 3) cm, được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng rắn. Bị cáo N thừa nhận đây là tép ma túy đá của bị cáo tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Tại Bản kết luận giám định ma túy số **88/KLGD-PC09** ngày 30/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: "Mẫu M gửi giám định có khối lượng **0,5065** gam, là **Methamphetamine**".

Về vật chứng vụ án: 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và **0,3924** gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 88 ngày 30/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Hiện toàn bộ số vật chứng trên Cơ quan CSĐT công an thị xã L đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã L quản lý theo biên bản lập ngày 24/4/2019.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 23/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Hồ Quang N, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hồ Quang N và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hồ Quang N, phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Phạt bị cáo Hồ Quang N, mức án từ 15 đến 20 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp; Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy **01** gói nylon đã cắt lấy mẫu và **0,3924** gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 88 ngày 30/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- Tại phiên tòa, bị Hồ Quang N khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận cáo trạng của VKSND thị xã L truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

- Bị cáo Hồ Quang N không có ý kiến cũng như tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND thị xã L.

- Lời nói sau cùng của bị cáo Hồ Quang N: Bị cáo thấy được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập và phản ánh trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa, có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 16 giờ ngày 22/01/2019, tại trụ sở Cơ quan CSĐT Công an thị xã L, bị cáo Hồ Quang N có hành vi tàng trữ trái phép trong túi quần 01 gói ma túy đá (có đặc điểm: 01 gói nylon màu trắng có kích thước (2 x 3) cm, được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng rắn) nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, thì bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã L phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Cơ quan CSĐT công an thị xã L đã gửi giám định số ma túy thu được của bị cáo N. Tại Bản kết luận giám định ma túy số: **88/KLGD-PC09** ngày 30/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: "Mẫu M gửi giám định có khối lượng **0,5065** gam, là **Methamphetamine**".

Hành vi trên của bị cáo Hồ Quang N đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát thị xã L truy tố bị cáo Hồ Quang N về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Quang N, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nghề nghiệp ổn định (thợ nhôm kiếng), thế nhưng bị cáo không chăm chỉ lao động tạo thu nhập để lo cho bản thân và phụ giúp gia đình, mà lao vào con đường nghiện ngập. Mặc dù bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, là hiểm họa của con người và xã hội, tệ nạn ma túy không những xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội mà còn là một trong những nguyên nhân nảy sinh ra nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Tuy nhận thức rõ điều này nhưng để thỏa mãn cơn nghiện ma túy của mình, bị cáo đã bất chấp pháp luật, vào khoảng 18 giờ ngày 21/01/2019, tại thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo đã mua 01 tép ma túy đá với giá 500.000 đồng của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) cất giấu trong người để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Quang N là cố ý, gây nguy hiểm

cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, đề cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như để bị cáo có điều kiện cai nghiện, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; Phạm tội lần đầu; Hoàn cảnh gia đình khó khăn; Quá trình được tại ngoại để điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không vi phạm gì và chấp hành tốt việc triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với **01** gói nylon đã cắt lấy mẫu và **0,3924** gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 88 ngày 30/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Hồ Quang N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Quang N, phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Hồ Quang N **20 (Hai mươi)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày **22/01/2019** đến ngày **31/01/2019**.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy **01** phong bì niêm phong số 88 ngày 30/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã L, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2019 giữa Cơ quan CSĐT công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

[3] Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 và Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Quang N phải chịu **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Áp dụng: Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CA tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã L ;
- THADS thị xã L ;
- Công an thị xã L ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - Lưu Tòa án;
- UBND địa phương nơi BC cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Từ Quốc Thái Bình